

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2020

Số: 489 /BC-ĐTTC

BÁO CÁO

Chế độ, tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp

Căn cứ Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 09 năm 2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp

a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 49/2013/NĐ-CP và Nghị định 121/2018/NĐ-CP, Nghị định số 51/2016/NĐ-CP, Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH; trả lương gắn với chỉ tiêu năng suất lao động và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người quản lý: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 52/2016/NĐ-CP; Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH; trả lương gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh, kết quả quản lý điều hành hoặc kiểm soát.

b) Quỹ tiền lương kế hoạch

- Quỹ tiền lương kế hoạch của lao động: được xây dựng theo quy định tại Nghị định số 51/2016/NĐ-CP và Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH hướng dẫn quản lý lao động chế độ tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động được xác định trên cơ sở chỉ tiêu tổng doanh thu trừ tổng chi phí chưa có lương.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp: được xây dựng theo quy định tại Nghị định số 52/2016/NĐ-CP và Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH hướng dẫn tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý được xác định trên cơ sở số người quản lý và mức tiền lương bình quân kế hoạch.

c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động: việc phân phối tiền lương gắn liền với năng suất và hiệu quả sản xuất kinh doanh của HFIC theo quy định của Nhà nước.

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: theo quy định tại Nghị định số 52/2016/NĐ-CP và Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp

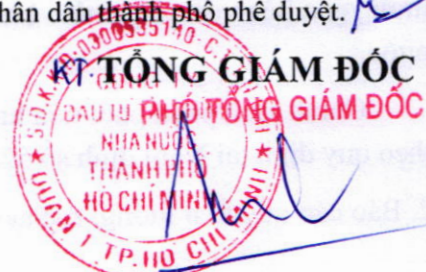
BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2019

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019(*)		Năm 2020 (*)
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP		Đặc biệt	Đặc biệt	Đặc biệt
II	TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG				
1	Lao động	Người	115	113	113
2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/tháng	23.460	26.007	25.899
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	34.095	37.172	36.671
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động (do chủ sở hữu chưa phê duyệt quỹ lương thực hiện nên quỹ tiền thưởng, phúc lợi chưa quyết toán)	Triệu đồng			
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/tháng	23.460	26.007	25.899
III	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	9	9	8
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	29,70	29,70	29,66
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	2.223	2.421	2.392
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/tháng	29,12	31,72	29,61
5	Quỹ tiền thưởng (do chủ sở hữu chưa phê duyệt quỹ lương thực hiện nên quỹ tiền thưởng chưa quyết toán)				
6	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng			
7	Mức thu nhập bình quân của người quản lý	Triệu đồng/tháng	29,12	31,72	29,61

(*) Báo cáo tiền lương kế hoạch, thực hiện năm 2019 và kế hoạch năm 2020 của Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước thành phố Hồ Chí Minh chưa được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch Đầu tư, UBND TP (để công bố TT);
- Lưu: VT, CNTT (để công bố TT), QTNNL, QH.



Lâm Hoài Anh